

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày: 20-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Tâm;
2. Ông Nguyễn Trọng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/TLST-HS ngày 09/02/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/HSST-QĐ ngày 28/02/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2018/HSST-QĐ ngày 13/3/2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn L, sinh năm 1993, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKKHKT: Thôn 6, xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Tổ 2, phường T, thị xã X, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn K, sinh năm: 1978 và bà Hoàng H, sinh năm: 1971; bị cáo chưa có vợ và con; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/11/2017 đến ngày 22/11/2017 - có mặt.

2. Nguyễn T (tên gọi khác: Tí), sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Tổ 1, phường Đ, thị xã X, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn A, sinh năm: 1960 và bà Nguyễn H, sinh năm: 1971; bị cáo chưa có vợ và con; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/11/2017 đến ngày 22/11/2017- có mặt.

3. Cao T, sinh năm 1985, tại tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT: Tổ 10, phường Th, thị xã X, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Tổ 2, phường T, thị xã X, tỉnh Đắk Nông; nghề

ng nghiệp: Thợ nhôm kính; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao H, sinh năm: 1960 và bà Đậu Đ, sinh năm: 1964; có vợ là chị Nguyễn H, sinh năm: 1994 và 01 con sinh năm: 2014; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/11/2017 đến ngày 22/11/2017- có mặt.

4. Nguyễn Duy L, sinh năm 1992, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Tổ 3, phường Đ, thị xã X, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T, sinh năm: 1964 và bà Hoàng T, sinh năm: 1972; bị cáo chưa có vợ và con; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/11/2017 đến ngày 22/11/2017- có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h00' ngày 17/11/2017, sau khi nhậu tại nhà Cao T ở tổ 2, phường T xong; T cùng Nguyễn L và Nguyễn T rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức xóc đĩa thì mọi người đồng ý. L rủ cả nhóm về nhà L tại tiệm sắt thép P thuộc tổ 2, phường T, thị xã X để chơi. Đến nhà L, T lấy lá bài tây có sẵn trong nhà cắt ra 04 quân vị; L lấy 01 chén (bát) sứ và 01 đĩa nhựa rồi cả ba vào phòng ngủ của nhà L đánh bạc, L làm cái (*Người cầm cái*), còn Cao T và T làm nhà con tham gia đặt cược.

Hình thức chơi xóc đĩa được quy định như sau: Người chơi sử dụng 04 quân vị hình tròn giống nhau, đường kính 02cm, được cắt ra từ lá bài tây gồm 2 mặt, mỗi mặt 01 màu cùng chén, đĩa để chơi. Khi bắt đầu chơi người cầm cái đặt 04 quân vị lên đĩa rồi dùng chén úp lại sau đó xóc nhiều lần rồi đặt xuống chiếu. Những người chơi sẽ lựa chọn đặt tiền vào một trong hai cửa “chẵn” hoặc “lẻ” (*03 quân vị cùng màu là lẻ, còn 02 hoặc 04 quân vị cùng màu là chẵn*). Mức đặt cược mỗi ván thấp nhất là 50.000đ, cao nhất là 100.000đ, tỉ lệ thắng thua là 1/1. Sau khi người chơi đặt tiền xong, nhà cái mở chén ra, nếu kết quả là chẵn thì người chơi đặt chẵn thắng nhà cái số tiền tương ứng với số tiền mình đã đặt, còn người chơi đặt lẻ sẽ thua số tiền đã đặt cược và ngược lại. Quá trình chơi, nhà cái có quyền không nhận cá cược một phần hoặc toàn bộ tiền đặt cược của các nhà con đã đặt bằng cách bán chẵn hoặc bán lẻ. Người chơi có thể nhận số tiền mà nhà cái vừa bán để cá cược với các nhà con khác bằng cách mua. Người mua sẽ thắng thua trong phạm vi số tiền mà mình vừa mua; nếu không có người chơi mua thì phần tiền cược mà nhà cái đã bán xem như chưa đặt cược và người chơi sẽ rút tiền về.

L, Cao T và T đánh bạc được khoảng 15 phút thì Nguyễn Duy L đến và cùng tham gia chơi xóc đĩa. Cả bốn chơi liên tục đến 15h00' cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị xã Gia Nghĩa bắt quả tang cùng vật chứng vụ án. Thu giữ tại chiếu bạc 4.000.000đ, thu trên người các bị can 41.550.000đ. Trước khi đánh bạc L có 18.750.000đ, L sử dụng 5.000.000đ để đánh bạc; T có 16.000.000đ, T sử dụng 1.500.000đ để đánh bạc; Cao T có 5.800.000đ, Cao T sử dụng 800.000đ để đánh bạc;

Duy L có 5.000.000đ, Duy L sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt, L thua số tiền 1.000.000đ, T thắng số tiền 1.000.000đ, Cao T và Duy L không thắng cũng không thua.

Như vậy, tổng số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc là 9.300.000đ.

Vật chứng của vụ án:

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 9.300.000đ;
- 01 chén sứ màu trắng, hình tròn, đường kính 11,5 cm, đã qua sử dụng.
- 01 đĩa nhựa, hình tròn, đường kính 18 cm, đã qua sử dụng.
- 04 quân vị hình tròn, đường kính 02 cm.

Đối với số tiền 36.250.000đ thu trên người các bị cáo, do không phải là tiền dùng vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn L, Nguyễn T, Cao T và Duy L là các chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT -VKS ngày 06/02/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố các bị cáo Nguyễn L, Nguyễn T, Cao T và Nguyễn Duy L về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn L từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

+ Xử phạt các bị cáo Nguyễn T, Cao T và Nguyễn Duy L mỗi bị cáo từ 04 đến 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 14 tháng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.300.000 đồng mà các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chén sứ, 01 đĩa nhựa, 04 quân vị.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý các bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Hội đồng xét xử xác định: Vào khoảng 12h00' ngày 17/11/2017, tại tiệm sắt thép P, thuộc tổ 2, phường T, thị xã X, tỉnh Đắk Nông do Nguyễn L làm chủ. Nguyễn L, Nguyễn T, Cao T và Nguyễn Duy L đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức xóc đĩa. Đến khoảng 15h00' cùng ngày thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 9.300.000đ.

Do vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn L, Nguyễn T, Cao T và Nguyễn Duy L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Bộ luật Hình sự năm 1999 đã hết hiệu lực. Hành vi của các bị cáo thực hiện trước 0h ngày 01/01/2018 nên theo điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, áp dụng khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử đối với các bị cáo.

Khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

[3] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng. Trong khi tệ nạn đánh bạc ngày càng diễn biến phức tạp, tác động tiêu cực đến trật tự quản lý xã hội. Do vậy, để các bị cáo sớm trở thành công dân tốt, chấp hành nghiêm pháp luật, răn đe phòng ngừa chung thì cần phải xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, vai trò phạm tội của từng bị cáo.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự phân công, phân nhiệm hay cảnh giới, không cầm cố, thế chấp hay vay có lãi nên hành vi phạm tội của các bị cáo

mang tính chất đồng phạm giản đơn, tính chất, mức độ và vai trò của từng bị cáo là khác nhau nên cần có sự phân hóa để quyết định hình phạt cho tương xứng.

Bị cáo Nguyễn L là người chủ động rủ các bị cáo khác về nhà bị cáo đánh bạc và là người cầm cái, chuẩn bị chén sứ, đĩa nhựa để sử dụng vào mục đích đánh bạc, sử dụng số tiền nhiều nhất 5.000.000 đồng cho mục đích đánh bạc nên cần áp dụng hình phạt cao hơn so với các bị cáo Nguyễn T, Cao T và Nguyễn Duy L.

Bị cáo Cao T sử dụng số tiền ít nhất 800.000 đồng nhưng là người cất quân vị sử dụng vào mục đích đánh bạc; bị cáo Nguyễn T sử dụng 1.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc thấp hơn bị cáo Nguyễn Duy L sử dụng số tiền 2.000.000đ nhưng thời gian bị cáo T tham gia đánh bạc nhiều hơn bị cáo Duy L; nên cần áp dụng mức hình phạt ngang nhau đối với các bị cáo Duy L, Cao T và T.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 46, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt nên cần áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xử phạt án treo bị cáo thì cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về phần hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[5] Việc xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chén sứ màu trắng, hình tròn, đường kính 11,5 cm, đã qua sử dụng; 01 đĩa nhựa, hình tròn, đường kính 18 cm, đã qua sử dụng. 04 quân vị hình tròn, đường kính 02 cm;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền mà các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc là 9.300.000 đồng (Số tiền này hiện đang được gửi vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tại Phòng giao dịch - Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông).

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Nguyễn L, Nguyễn T (tên gọi khác Tí), Cao T và Nguyễn Duy L.

Tuyên bố: Nguyễn L, Nguyễn T, Cao T và Nguyễn Duy L phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 20/3/2018).

- Xử phạt các bị cáo Nguyễn T, Cao T, Nguyễn Duy L mỗi bị cáo 04 (bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 20/3/2018).

Giao các bị cáo Nguyễn L, Cao T về cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã X, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Nguyễn T, Nguyễn Duy L về cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã X, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chén sứ màu trắng, hình tròn, đường kính 11,5 cm, đã qua sử dụng. 01 đĩa nhựa, hình tròn, đường kính 18 cm, đã qua sử dụng. 04 quân vị hình tròn, đường kính 02 cm (có đặc điểm như trong biên bản thu giữ).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.300.000 đồng (*chín triệu ba trăm nghìn đồng*) mà các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc. Số tiền này hiện đang được gửi vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tại Phòng giao dịch - Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn L, Nguyễn T, Cao T và Nguyễn Duy L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TX Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA. TX. Gia Nghĩa;
- Công an thị xã Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TX Gia Nghĩa;
- UBND phường Nghĩa Tân, tx Gia Nghĩa;
- UBND phường Nghĩa Đức, tx Gia Nghĩa;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Yến